

Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ

Cát Hải, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy L; nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trần Trọng B; nơi cư trú: Xã X, huyện C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy L và anh Trần Trọng B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị L và anh B có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Huyền A, sinh ngày 02-9-2018. Anh, chị thống nhất, thoả thuận: Giao cháu A cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh, chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung: Chị L và anh B không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị L nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0003620 ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; chị L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND thị trấn C, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh